

Bản án số: 64/2021/HS-ST

Ngày: 02-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Thanh Huyền

Ông Nguyễn Văn Cơ Ba

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Lê Thành Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS, ngày 22 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Hoài T**, sinh năm 1990; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; tiền án: 02 tiền án. Ngày 14/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tuyên phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 25/8/2020. Ngày 26/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tuyên phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đang chấp hành hình phạt; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 26/6/2019, bị Công an xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000đ, về hành vi trộm cắp tài sản. Chưa nộp phạt; Bị cáo bị bắt ngày 13/7/2021 để chấp hành hình phạt tù của Bản án số: 25/2021/HS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Minh T**, sinh ngày 13/3/2003; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp X1, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Kim X, sinh năm 1985; em ruột có 01 người sinh

năm 2012; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Ngày 31/3/2021, bị Công an huyện Vũng Liêm ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 750.000đ, về hành vi trộm cắp tài sản. Đã nộp phạt xong; Bị cáo được cho tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Trần Văn T, sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/6/2021, Nguyễn Minh T1 sau khi được Nguyễn Hoài T điện thoại rủ đi trộm cắp tài sản, đã điều khiển xe mô tô biển số 64D1-520.85 đến gặp T và T điều khiển xe chở T1 lưu thông trên Quốc lộ 53 theo hướng Vĩnh Long đi Trà Vinh, sau đó rẽ vào đường liên ấp 7 và ấp 8 thuộc xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Khi đi qua nhà ông Trần Văn T, cả hai phát hiện nhà không có người, nên T dừng xe cách nhà của ông T 15m và kêu T1 ở ngoài xe đợi. T trèo qua hàng rào vào nhà sau của ông T và thấy có nhiều giỏ đệm đang nhốt gà bên trong. T đến lấy 04 giỏ đệm và đi ra ngoài lên xe chở T1 đi. Khi đến đầu đường vào nhà T, T dừng xe và kiểm tra thấy bên trong 03 giỏ đệm có: 01 con gà trống tre cân nặng 900g, 02 con gà trống nòi cân nặng 2,3kg và 2,4kg, T lấy 03 giỏ đệm trên, còn 01 giỏ đệm T đưa cho T1 bên trong có 01 con gà trống tre cân nặng 1,5kg. T1 sau đó đem con gà bán được 300.000đ và tiêu xài cá nhân; riêng T đem con gà trống tre cân nặng 900g và con gà trống nòi cân nặng 2,4kg đi đá gà bắt ăn xác gà và thua nên đã làm thịt, còn con gà trống nòi cân nặng 2,3kg T đem đi bán được 190.000đ và đã tiêu xài cá nhân.

Kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm đã kết luận:

- 01 con gà trống nòi có bộ lông màu đỏ, trọng lượng 2,3kg, có giá trị thành tiền là 218.500đ.

- 01 con gà trống nòi có bộ lông màu xanh đỏ, trọng lượng 2,4kg, có giá trị thành tiền là 228.000đ.

- 01 con gà trống tre có bộ lông màu xanh, trọng lượng 1,5kg, có giá trị thành tiền là 135.000đ.

- 01 con gà trống tre có bộ lông màu trắng, trọng lượng 0,9kg, có giá trị thành tiền là 81.000đ.

Tổng giá trị tài sản là 662.500đ (Sáu trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn T đã nhận được tiền do các bị cáo bồi thường, nên không có yêu cầu gì khác.

Đối với xe mô tô biển số 64D1-520.85 do ông Nguyễn Minh T là cha ruột của Nguyễn Minh T1 sở hữu không biết T1 sử dụng để đi trộm cắp, nên cơ quan công an đã trả lại cho ông T.

Cáo trạng số: 60/CT-VKSHVL ngày 21/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Nguyễn Hoài T và Nguyễn Minh T về tội: Trộm cắp tài sản; theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Hoài T và Nguyễn Minh T1; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, để tuyên phạt bị cáo T mức án từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, đề nghị tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, để tuyên phạt bị cáo T1 mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận bồi thường xong và không yêu cầu gì khác, nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hoài T và bị cáo Nguyễn Minh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo xác định không khiêu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của các bị cáo đã thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/6/2021, bị cáo Nguyễn Hoài T điều khiển xe mô tô chở bị cáo Nguyễn Minh T1 lưu thông trên Quốc lộ 53 theo hướng Vĩnh Long đi Trà Vinh, sau đó rẽ vào đường liên ấp 7 và ấp 8 thuộc xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Khi đi qua nhà ông Trần Văn T, cả hai phát hiện nhà không có người, nên T dừng xe cách nhà của

ông T 15m và kêu T1 ở ngoài xe đò. T trèo qua hàng rào vào nhà sau của ông T lấy trộm 04 giỏ đem bên trong có: 01 con gà trống tre cân nặng 900g, 02 con gà trống nòi cân nặng 2,3kg và 2,4kg và 01 con gà trống tre cân nặng 1,5kg. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản; theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo biết trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi trộm cắp chỉ vì mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của các bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, đồng thời bị cáo T có 01 tiền sự, 01 tiền án và 01 bản án đang phải chấp hành về tội trộm cắp tài sản, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo T1 có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, do đó đối với các bị cáo cần có hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Trần Văn T đã nhận bồi thường xong và không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét giải quyết.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài T và bị cáo Nguyễn Minh T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1.1 Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài T: 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài

T 01 (một) năm tù, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án ngày 13/7/2021.

1.2 Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T1: 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Trần Văn T đã nhận bồi thường xong và không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo T và bị cáo T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Nhà tạm giữ; Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Quốc Hiếu